

Số: 351/QĐ-ĐHĐT

Đồng Tháp, ngày 09 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Quy trình đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

Căn cứ Quyết định số 08/2003/QĐ-TTg ngày 10/01/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Sư phạm Đồng Tháp, nay là Trường Đại học Đồng Tháp;

Căn cứ Nghị quyết số 05/NQ-HĐT ngày 28 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng trường Trường Đại học Đồng Tháp về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Đồng Tháp và Nghị quyết số 45/NQ-HĐT ngày 20 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Đồng Tháp về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Đồng Tháp ban hành kèm theo Nghị quyết số 05/NQ-HĐT ngày 28 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng trường;

Căn cứ Quyết định số 805/QĐ-ĐHĐT ngày 28 tháng 10 năm 2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp về việc ban hành Quy chế công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo hệ chính quy Trường Đại học Đồng Tháp;

Xét đề nghị của Trường Phòng Công tác sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định là Quy trình đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên, mã số QT.CTSV.05.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Công tác sinh viên, Trưởng các đơn vị, cá nhân có liên quan thuộc Trường Đại học Đồng Tháp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /*Đ*

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Trường;
- Các đơn vị trong Trường;
- Lưu: VT, CTSV.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Cao Dao Thép

1. MỤC ĐÍCH

- Giúp Hiệu trưởng chỉ đạo công tác đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên theo đúng quy định và đảm bảo khoa học.

- Thống nhất trình tự, thủ tục và phân công trách nhiệm trong việc tiến hành đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên.

2. PHẠM VI ÁP DỤNG

Quy trình này áp dụng đối với sinh viên đào tạo chính quy đang học tại Trường Đại học Đồng Tháp.

3. TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường đại học;

- Quyết định số 1465/QĐ-ĐHĐT ngày 23 tháng 10 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp về việc sửa đổi Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành kèm theo Quyết định số 01/QĐ-ĐHĐT ngày 04 tháng 01 năm 2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp;

- Thông tư 16/2015/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 8 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của người học được đào tạo trình độ đại học hệ chính quy.

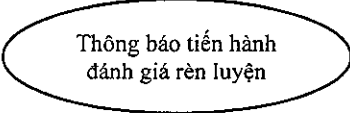
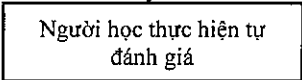
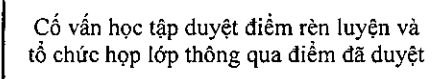
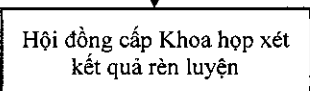
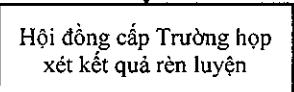
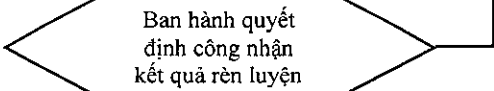
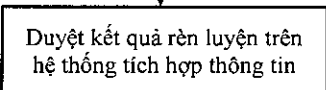
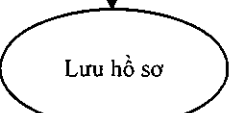
4. TỪ VIẾT TẮT VÀ THUẬT NGỮ

- CTSV: Công tác sinh viên

- SV: Sinh viên

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1 Lưu đồ quy trình

Bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/hồ sơ
1		Phòng CTSV	Tuần 12	
2		Người học	03 ngày	Phụ lục II
3		Cố vấn học tập	03 ngày	M01.CTSV.05 M02.CTSV.05
4		Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện cấp Khoa	03 ngày	M03.CTSV.05 M04.CTSV.05
5		Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện cấp trường; Phòng CTSV	03 ngày	M05.CTSV.05 M06.CTSV.05
6		Hiệu trưởng	02 ngày	
7		Phòng CTSV	01 ngày	
8		Phòng CTSV		

5.2 Diễn giải quy trình

Bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm
1	Phòng Công tác Sinh viên và Kế nổi cộng đồng (CTSVC) triển khai Thông báo tổ chức đánh giá rèn luyện vào đầu mỗi học kỳ chính.	Phòng CTSVC
2	Người học vào hệ thống quản lý và thực hiện tự chấm điểm các tiêu chí.	Người học
3	Cố vấn học tập vào hệ thống kiểm tra, duyệt điểm rèn luyện của người học. Sau khi duyệt điểm, Cố vấn học tập tổ chức cuộc họp toàn thể người học của lớp (bao gồm Ban cán sự lớp, Ban Chấp hành chi đoàn, Ban chấp hành chi hội và các tổ trưởng (nếu có) cùng toàn thể người học), công bố kết quả rèn luyện của từng người học trong lớp. Kết quả biểu quyết được công nhận phải đạt quá bán số người dự họp. Sau đó, Cố vấn học tập báo cáo kết quả rèn luyện của lớp cho Khoa, kèm theo biên bản họp lớp và kết quả rèn luyện (in trên hệ thống)	Cố vấn học tập
4	Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện cấp Khoa tổ chức bình xét kết quả rèn luyện của lớp. Kết quả biểu quyết được công nhận phải đạt quá bán số người dự họp. Căn cứ vào kết quả đánh giá rèn luyện sinh viên của Hội đồng cấp Khoa, Thư ký khoa vào hệ thống duyệt kết quả rèn luyện người học và báo cáo kết quả rèn luyện của toàn khoa về phòng CTSVC (file cứng và file mềm).	Hội đồng đánh giá rèn luyện cấp Khoa
5	Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện cấp Trường tổ chức bình xét kết quả rèn luyện của người học. Kết quả biểu quyết được công nhận phải đạt quá bán số người dự họp.	Hội đồng đánh giá rèn luyện cấp Trường; Phòng CTSVC
6	Phòng CTSVC tham mưu Hiệu trưởng ra quyết định công nhận kết quả đánh giá rèn luyện đã được thống nhất. Trường hợp không đồng ý với kết quả đánh giá rèn luyện sinh viên Hiệu trưởng yêu cầu Hội đồng đánh giá rèn luyện cấp Trường tổ chức đánh giá rèn luyện lại (nếu cần).	Hiệu trưởng Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện cấp Trường; Phòng CTSVC
7	Phòng CTSVC công bố công khai kết quả đánh giá rèn luyện trong toàn Trường và Website Trường và tiến hành nhập điểm rèn luyện lên hệ thống.	Phòng CTSVC
8	Lưu hồ sơ	Phòng CTSVC

6. BIỂU MẪU ÁP DỤNG

STT	Tên biểu mẫu	Ký hiệu	Ghi chú
1	Kết quả rèn luyện lớp Học kỳ năm học 20 - 20	BM.01.QT.CTSV.05	
2	Biên bản họp Lớp.	BM.02.QT.CTSV.05	
3	Biên bản họp Khoa.	BM.03.QT.CTSV.05	
4	Bảng tổng kết quả điểm rèn luyện các lớp	BM.04.QT.CTSV.05	
5	Biên bản họp về việc tổ chức đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên cấp Trường.	BM.05.QT.CTSV.05	
6	Bảng tổng kết quả điểm rèn luyện các khoa	BM.06.QT.CTSV.05	
7	Bảng đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên	BM.07.QT.CTSV.05	

TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP
KHOA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP

Kết quả rèn luyện lớp Học kỳ, năm học 20... - 20...

STT	MSSV	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Điểm TBHK	Xếp loại	Điểm RL	Xếp loại

Xếp loại	Số lượng	Tỉ lệ
Xuất sắc		%
Giỏi		%
Khá		%
Trung bình		%
TC		%

Xếp loại	Số lượng	Tỉ lệ
Xuất sắc		%
Tốt		%
Khá		%
Trung bình		%
Yếu		%
Kém		%
TC		%

NGƯỜI LẬP BẢNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP
KHOA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN HỌP LỚP

Về việc tổ chức đánh giá điểm rèn luyện sinh viên Lớp

Học kỳ: Năm:

1. Thời gian, địa điểm

- Buổi sinh hoạt diễn ra lúc: giờ phút, ngày tháng năm
- Địa điểm:

2. Thành phần

- Cố vấn học tập:
- Lớp trưởng (Chủ trì):
- Lớp phó (Thư ký):
- Tổng số sinh viên: Có mặt
- Vắng

3. Nội dung

- Tình hình sinh viên đánh giá điểm rèn luyện trong lớp (*nêu tên và lý do vắng mặt của sinh viên không tham dự, sinh viên đã hiểu Quy chế về đánh giá điểm rèn luyện chưa, kết quả xét theo số lượng, tỉ lệ xếp loại...*)

- Những ý kiến đóng góp của sinh viên

- Ý kiến của Cố vấn học tập

.....
.....
.....

Buổi họp kết thúc vào lúc giờ cùng ngày./.

CỐ VẤN HỌC TẬP

THƯ KÝ

TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP
KHOA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN HỌP

Về việc tổ chức đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên cấp Khoa
Học kỳ: Năm học:

1. Thời gian, địa điểm

- Buổi sinh hoạt diễn ra lúc: giờ phút, ngày tháng năm
- Địa điểm:

2. Thành phần

- Trưởng Khoa (Chủ trì):
 - Thư ký Khoa (Thư ký):
 - Tổng số thành viên: Có mặt
- Vắng
-
-

3. Nội dung

- Những ý kiến đóng góp của các thành viên
-
-

- Ý kiến của Chủ trì
-
-
-

Buổi họp kết thúc vào lúc giờ cùng ngày./.

CHỦ TRÌ

THƯ KÝ

TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÔNG THÁP
KHOA:.....

BM.04.QT.CTSV.05
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢNG TỔNG KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CÁC LỚP

HỌC KỲ:; NĂM HỌC:

TT	Lớp	Xuất sắc (90-100)		Tốt (80-89)		Khá (65-79)		Trung bình (50-64)		Yếu (35-49)		Kém (0-34)		Tổng cộng	
		Số lượng	tỉ lệ (%)	Số lượng	tỉ lệ (%)	Số lượng	tỉ lệ (%)	Số lượng	tỉ lệ (%)	Số lượng	tỉ lệ (%)	Số lượng	tỉ lệ (%)	Số lượng	tỉ lệ (%)
	Tổng														

LÃNH ĐẠO KHOA

NGƯỜI LẬP

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN HỌP

Về việc tổ chức đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên cấp Trường

Học kỳ: Năm học:

1. Thời gian, địa điểm

- Buổi sinh hoạt diễn ra lúc: giờ phút, ngày tháng năm

- Địa điểm:

2. Thành phần

- Phó Hiệu trưởng (Chủ trì):

- Trưởng phòng Công tác sinh viên (Thư ký):

- Tổng số thành viên: Có mặt

Vắng

.....
.....

3. Nội dung

.....
.....

- Những ý kiến đóng góp của các thành viên

.....
.....

- Ý kiến của Chủ trì

.....
.....

Buổi họp kết thúc vào lúc giờ cùng ngày./

CHỦ TRÌ

THƯ KÝ

BẢNG TỔNG KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CÁC KHOA

HỌC KỲ:; NĂM HỌC:

TT	Khoa	Xuất sắc (90-100)		Tốt (80-89)		Khá (65-79)		Trung bình (50-64)		Yếu (35-49)		Kém (0-34)		Tổng cộng		
		Số lượng	tỉ lệ (%)	Số lượng	tỉ lệ (%)	Số lượng	tỉ lệ (%)	Số lượng	tỉ lệ (%)	Số lượng	tỉ lệ (%)	Số lượng	tỉ lệ (%)	Số lượng	tỉ lệ (%)	Số lượng
Tổng																

NGƯỜI LẬP

BẢNG ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN SINH VIÊN*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHĐT ngày tháng năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp)***BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc****PHIẾU ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN**Họ và tên: _____ Ngày tháng năm sinh: ___/___/___ MSSV: _____
Lớp: _____ Khoa: _____ Học kì: _____ Năm học: 20___ - 20___

TT	Nội dung đánh giá	Điểm tối đa	Sinh viên tự đánh giá	Tập thể lớp đánh giá	Khoa đánh giá
I	Đánh giá về ý thức tham gia học tập (Điểm tối đa 20 điểm)				
1	Đi học đầy đủ, đúng giờ, chuẩn bị bài đầy đủ, tích cực phát biểu trong giờ học (đi học muộn, học không lý do, bỏ giờ: trừ 1 điểm/1 lần)	05			
2	Ý thức, thái độ tham gia				
	- Các hoạt động học thuật (Câu lạc bộ)	01			
	- Hoạt động ngoại khóa	01			
	- Rèn luyện kỹ năng mềm	01			
	- Hoạt động nghiên cứu khoa học	01			
	- Các cuộc thi do Nhà trường, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên phát động	01			
3	Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập	02			
4	Tích cực đánh giá hoạt động giảng dạy của giảng viên, khóa đào tạo	02			
5	Kết quả học tập				
	- Năm TBCHT: 2,00 ÷ 2,49	03			
	- Năm TBCHT: 2,50 ÷ 3,19	04			
	- Năm TBCHT: 3,20 ÷ 3,59	05			
	- Năm TBCHT: 3,60 ÷ 4,00	06			
* Điểm thưởng (được cộng nhưng tổng số điểm của tiêu chí này không vượt quá 20 điểm) Được các cấp khen thưởng khi tham gia các hoạt động trên, điểm thưởng như sau:					

- Cấp khoa: 01 điểm - Cấp trường: 02 điểm - Cấp tỉnh hoặc tương đương: 03 điểm					
II.	Đánh giá về ý thức chấp hành nội quy, quy chế, quy định trong Nhà trường (Điểm tối đa 25 điểm)				
1	Thực hiện tốt nội quy lớp học, quy định của Nhà trường.	05			
2	Thực hiện tốt Quy chế học sinh, sinh viên; Quy định của Nhà trường đối với sinh viên ngoại trú.	10			
3	Tham gia đầy đủ bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn. (05 điểm/1 loại hình bảo hiểm)	10			
III.	Đánh giá về ý thức và kết quả tham gia các hoạt động chính trị, xã hội, văn hoá, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội. (Điểm tối đa 20 điểm)				
1	Tham gia nhiệt tình, đầy đủ và có ý thức các hoạt động tập trung do Nhà trường, Khoa, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên tổ chức (Trừ 05 điểm/1 lần vắng mặt)	10			
2	Có ý thức và tích cực tham gia tuyên truyền công tác phòng chống tệ nạn xã hội, hoạt động công ích, tình nguyện, từ thiện, nhân đạo, công tác xã hội.	05			
3	Kết quả phân loại đoàn viên:				
	- Khá	03			
	- Xuất sắc	05			
* Điểm thưởng (được cộng nhưng tổng số điểm của tiêu chí này không vượt quá 20 điểm)					
Đạt danh hiệu “Sinh viên 5 tốt” hoặc đạt thành tích cao và được khen thưởng trong các cuộc thi về văn nghệ, thể thao. (Nếu tập thể lớp đạt thành tích thì tất cả các thành viên trong lớp đều được hưởng số điểm)					
- Cấp khoa: 01 điểm - Cấp trường: 02 điểm - Cấp tỉnh hoặc tương đương: 03 điểm					
IV.	Đánh giá về ý thức công dân trong quan hệ cộng đồng (Điểm tối đa 25 điểm)				
1	Chấp hành tốt và tích cực tham gia tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của nhà nước trong cộng đồng.	05			
2	Tham gia đầy đủ các buổi học tập, tìm hiểu pháp luật do Nhà trường tổ chức	05			
3	Tích cực tham gia các hoạt động xã hội do Nhà trường hoặc địa phương nơi cư trú tổ chức	05			
4	Có mối quan hệ tốt trong tập thể, không gây mất đoàn kết, bản thân có tác dụng tích cực đối với tập thể	05			
5	Thực hiện tốt tinh thần tương thân, tương ái trong cuộc sống.	05			
V.	Đánh giá về ý thức và kết quả khi tham gia công tác cán bộ lớp, các đoàn thể, tổ chức trong trường hoặc ngoài học đạt được thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện. (Điểm tối đa 10 điểm)				
1	Không là cán bộ lớp, cán bộ Đoàn, Hội nhưng thực hiện tốt nhiệm vụ được giao	04			
2	Là cán bộ lớp, cán bộ Đoàn, Hội nhưng không thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, không gương mẫu trước tập thể	0			
3	Nếu là cán bộ lớp, cán bộ Đoàn, Hội thì căn cứ vào kết quả thi đua của tập thể lớp quy định như sau:				

Chức vụ	Xếp loại			
	XS	Tốt	Khá	TBK
Cấp trưởng	10	9	8	6
Cấp phó	8	7	6	4
Tổng				

*** Ghi chú:**

1. Nếu sinh viên vi phạm quy chế thi, kết quả đánh giá rèn luyện trong học kỳ không vượt quá loại Trung bình.

2. Nếu sinh viên vi phạm quy chế học sinh, sinh viên bị xử lý từ cảnh cáo trở lên khi đánh giá kết quả rèn luyện không được vượt quá loại Trung bình.

Kết luận của Hội đồng đánh giá cấp khoa: _____ điểm. (Bằng chữ: _____)

Xếp loại: _____

Người đánh giá
(Kí và ghi rõ họ tên)

CV CTSV
(Kí và ghi rõ họ tên)

HĐ Cấp khoa
(Kí và ghi rõ họ tên)

